UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG CĐYT

Số: 225/QĐ-CĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 04 tháng 06 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên hệ Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BÌNH ĐỊNH

- Căn cứ Quyết định số 7175/QĐ-BGDĐT, ngày 09/11/2007 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bình Định trên cơ sở Trường trung học Y tế Bình Định;

- Căn cứ Quyết định số 70/2008/QĐ-BLĐTBXH về học bổng khuyến khích học nghề của Bộ Lao động Thương binh và xã hội.

- Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-CĐYT và Hướng dẫn số 648/HD-CĐYT ngày 05/12/2016 của Hiệu Trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bình Định về hướng dẫn thực hiện học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên (HSSV);

- Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2018 – 2019 cho **07** (bảy) sinh viên đạt loại Xuất sắc và **69** (sáu mươi chín) sinh viên đạt loại Giỏi. *(Có danh sách kèm theo).*

Điều 2. - Mức học bổng loại **Giỏi** bằng mức học phí hàng tháng hệ Cao đẳng của học kỳ có học bổng.

- Mức học bổng loại **Xuất sắc** bằng 1,5 lần học bổng loại Giỏi.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các Phòng Chức năng, Trưởng các Bộ môn và các sinh viên có tên tại điều 1chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

TS.BS Trần Đình Đạt

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG CĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019
XÉT CẤP HỌC BỔNG HỆ CAO ĐẲNG
(Theo quy chế của Bộ GD&ĐT)

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và Tên	TBCHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Xếp loại HB
1	XN1	1613040008	Nguyễn Thị Hiền	9.24	Xuất sắc	91	Xuất sắc	SV Xuất sắc
2	Dược 5D	1613030219	Phạm Tấn Thắng	9.23	Xuất sắc	93	Xuất sắc	SV Xuất sắc
3	Dược 5D	1613030234	Lê Văn Vương	9.14	Xuất sắc	91	Xuất sắc	SV Xuất sắc
4	ĐD9B	1613010085	Nguyễn Thị Lệ Ngân	9.12	Xuất sắc	90	Xuất sắc	SV Xuất sắc
5	Dược 5C	1613030164	Nguyễn Ngọc Thúy	9.05	Xuất sắc	90	Xuất sắc	SV Xuất sắc
6	XN1	1613040002	Đặng Thị Xuân Ánh	9	Xuất sắc	93	Xuất sắc	SV Xuất sắc
7	Dược 5D	1613030233	Nguyễn Thị Thúy Vi	9	Xuất sắc	92	Xuất sắc	SV Xuất sắc
8	XN1	1613040022	Đinh Thị Mỹ Thu	9.76	Xuất sắc	86	Tốt	SV Giỏi
9	XN1	1613040006	Ngô Thị Thanh Giang	9.48	Xuất sắc	79	Khá	SV Giỏi
10	XN1	1613040027	Trần Thị Việt Trâm	9.32	Xuất sắc	78	Khá	SV Giỏi
11	Dược 5A	1613030048	Nguyễn Hoài Thương	9.27	Xuất sắc	83	Tốt	SV Giỏi
12	Dược 5C	1613030177	Lê Thị Ngọc Y	9.18	Xuất sắc	82	Tốt	SV Giỏi
13	Dược 5C	1613030178	Nhữ Thị Yến	9.14	Xuất sắc	85	Tốt	SV Giỏi
14	Dược 5D	1613030228	Nguyễn Thị Tú Trinh	9.09	Xuất sắc	83	Tốt	SV Giỏi
15	XN1	1613040019	Hà Lê Quỳ	9.08	Xuất sắc	84	Tốt	SV Giỏi
16	ĐD9C	1613010141	Phạm Thị Việt Ngân	9.08	Xuất sắc	82	Tốt	SV Giỏi
17	ĐD9B	1613010095	Trần Thị Kim Quyên	9.08	Xuất sắc	80	Tốt	SV Giỏi
18	Dược 5C	1613030170	Nguyễn Thị Thủy Trinh	9.05	Xuất sắc	80	Tốt	SV Giỏi
19	Dược 5A	1613030054	Hồ Thị Thanh Tuyền	9.05	Xuất sắc	87	Tốt	SV Giỏi
20	Dược 5A	1613030055	Huỳnh Thị Tứ	9.05	Xuất sắc	85	Tốt	SV Giỏi
21	XN1	1613040012	Hồ Thị Kim Luyến	9	Xuất sắc	80	Tốt	SV Giỏi
22	XN1	1613040013	Trần Minh Nam	9	Xuất sắc	79	Khá	SV Giỏi
23	ĐD9A	1613010012	Phạm Thị Thanh Hậu	9	Xuất sắc	80	Tốt	SV Giỏi
24	Dược 5C	1613030140	Phan Thuy Liễu	9	Xuất sắc	83	Tốt	SV Giỏi
25	Dược 5B	1613030102	Nguyễn Thị Thơ	9	Xuất sắc	85	Tốt	SV Giỏi

Bình Định ngày 30 tháng 05 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

TS.BS Trần Đình Đạt

P. CÔNG TÁC HSSV

Ths. Trần Thị Hồng Hạnh

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG CĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019
XÉT CẤP HỌC BỔNG HỆ CAO ĐẲNG
(Theo quy chế của Sở LĐTB&XH)

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và Tên	TBCHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Xếp loại HB
1	Dược 6E	1713030252	Nguyễn Kiều Ly Na	9.3	Xuất sắc	84	Tốt	SV Giỏi
2	XN 3	1813040007	Trương Công Thắng	8.9	Giỏi	91	XS	SV Giỏi
3	Dược 6A	1713030054	Nguyễn Thị Tứ	8.9	Giỏi	88	Tốt	SV Giỏi
4	XN 3	1813040008	Nguyễn Thị Hồng Thi	8.8	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
5	Dược 7A	1813030019	Nguyễn Thị Trà My	8.8	Giỏi	93	XS	SV Giỏi
6	Dược 7C	1813030120	Nguyễn Thị Bích Phương	8.7	Giỏi	86	Tốt	SV Giỏi
7	Dược 7A	1813030009	Lường Thị Thu Hằng	8.7	Giỏi	89	Tốt	SV Giỏi
8	Dược 6E	1713030267	Đào Thị Thúy	8.7	Giỏi	86	Tốt	SV Giỏi
9	Dược 6C	1713030123	Trần Thị Mỹ Hảo	8.7	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
10	Dược 6C	1713030126	Phạm Thị Hiền	8.7	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
11	Dược 6C	1713030138	Hồng Thị Thanh Lý	8.7	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
12	Dược 7C	1813030109	Đào Thị Kiều Liên	8.6	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
13	Dược 6D	1713030217	Nguyễn Trần Huyền Trang	8.6	Giỏi	90	XS	SV Giỏi
14	Dược 6B	1713030075	Nguyễn Thị Yến Khuyên	8.6	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
15	Dược 6E	1713030269	Nguyễn Thị Thu Thủy	8.5	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
16	Dược 6A	1713030035	Nguyễn Thị Tường Nhung	8.5	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
17	Dược 6A	1713030045	Trịnh Thị Thủy	8.5	Giỏi	88	Tốt	SV Giỏi
18	ĐD 11B	1813010057	Đặng Thị Hồng Ngọc	8.5	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
19	ĐD 10B	1713010080	Hồ Thị Thu Thủy	8.5	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
20	XN 2	1713040012	Phạm Tuấn Quỳnh	8.4	Giỏi	96	XS	SV Giỏi
21	Dược 7D	1813030150	Phạm Thị Ngọc Hiền	8.4	Giỏi	95	XS	SV Giỏi
22	Dược 7C	1813030140	Nguyễn Phan Hoài Yến	8.4	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
23	Dược 6D	1713030223	Tôn Thị Thu Tuyền	8.4	Giỏi	81	Tốt	SV Giỏi
24	Dược 6B	1713030088	Phan Thành Nguyên	8.4	Giỏi	86	Tốt	SV Giỏi
25	Dược 6B	1713030091	Ngô Thị Quỳnh Như	8.4	Giỏi	84	Tốt	SV Giỏi
26	Dược 6A	1713030048	Nguyễn Thị Trang	8.4	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
27	XN 2	1713040015	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	8.3	Giỏi	88	Tốt	SV Giỏi
28	Dược 6F	1713030286	Trương Thị Thúy Diễm	8.3	Giỏi	87	Tốt	SV Giỏi
29	Dược 6C	1713030143	Trần Thị Bích Ngọc	8.3	Giỏi	87	Tốt	SV Giỏi
30	ĐD 10C	1713010101	Nguyễn Thị Hoa	8.3	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
31	ĐD 10C	1713010123	Nguyễn Thị Thảo	8.3	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
32	ĐD 10B	1713010069	Nguyễn Thị Thanh Nhung	8.3	Giỏi	88	Tốt	SV Giỏi
33	XN 3	1813040002	Nguyễn Đức Huy	8.2	Giỏi	87	Tốt	SV Giỏi
34	XN 2	1713040005	Lê Ngọc Lễ	8.2	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
35	Dược 7B	1813030065	Lê Thị Hồng Linh	8.2	Giỏi	83	Tốt	SV Giỏi
36	Dược 7A	1813030021	Trần Nguyễn Thảo Nguyên	8.2	Giỏi	90	XS	SV Giỏi
37	Dược 6C	1713030118	Đinh Tuị Kim Diệu	8.2	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
38	Dược 6B	1713030065	Huỳnh Thị Mỹ Hà	8.2	Giỏi	93	XS	SV Giỏi
39	Dược 6B	1713030072	Thái Thị Thanh Hóa	8.2	Giỏi	85	Tốt	SV Giỏi
40	Dược 6B	1713030107	Huỳnh Thị Thủy Trâm	8.2	Giỏi	88	Tốt	SV Giỏi

TT	Lớp	Mã số SV	Họ và Tên	TBCHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Xếp loại HB
41	Dược 6A	1713030006	Trần Thị Thanh Dung	8.2	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
42	Dược 6A	1713030010	Hồ Phương Hảo	8.2	Giỏi	85	Tốt	SV Giỏi
43	ĐD 10C	1713010091	Lê Thị Bích	8.2	Giỏi	86	Tốt	SV Giỏi
44	ĐD 10C	1713010103	Nguyễn Thị Huyền	8.2	Giỏi	80	Tốt	SV Giỏi
45	ĐD 10B	1713010058	Phạm Thị Lan	8.2	Giỏi	85	Tốt	SV Giỏi
46	XN 3	1813040005	Lê Thị Hồng Phấn	8.1	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi
47	XN 2	1713040007	Cao Thị Tâm Linh	8.1	Giỏi	81	Tốt	SV Giỏi
48	Dược 7B	1813030091	Quảng Thị Ánh Tuyết	8.1	Giỏi	81	Tốt	SV Giỏi
49	Dược 6C	1713030125	Nguyễn Ngọc Hân	8.1	Giỏi	95	XS	SV Giỏi
50	Dược 6B	1713030092	Nguyễn Thị Mỹ Nhựt	8.1	Giỏi	83	Tốt	SV Giỏi
51	ĐD 10B	1713010073	Trần Thị Minh Tâm	8.1	Giỏi	82	Tốt	SV Giỏi

Bình Định ngày 30 tháng 05 năm 2019

P. HIỆU TRƯỞNG

TS. BS Trần Đình Đạt

P. CÔNG TÁC HSSV

Ths. Trần Thị Hồng Hạnh